Ngày soạn: 11/9/2024

Ngày giảng: 6A: 17/9; 6B: 18/9

**Tiết 1 – Bài 1**

**LỊCH SỬ VÀ CUỘC SỐNG**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

1. Về kiến thức

* Nêu được các khái niệm *lịch* sử và môn *Lịch sử.*
* Hiểu được lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ.
* Giải thích được vì sao cần học lịch sử.

1. Về kĩ năng, năng lực

Bước đầu rèn luyện các năng lực của môn học như:

* Tìm hiểu lịch sử: thông qua quan sát, sưu tầm tư liệu, bước đầu nhận diện và phân biệt được các khái niệm lịch sử và khoa học lịch sử, các loại hình và dạng thức khác nhau của các nguồn tài liệu cơ bản của khoa học lịch sử.
* Nhận thức và tư duy lịch sử: bước đầu giải thích được mối quan hệ giữa các sự kiện lịch sử với hoàn cảnh lịch sử, vai trò của khoa học lịch sử đối với cuộc sống.
* Vận dụng: biết vận dụng được cách học môn Lịch sử trong từng bài học cụ thể.

1. Về phẩm chất

Bổi dưỡng các phẩm chất yêu nước, nhân ái,...

II. THIẾT BỊ HỌC TẬP

1. Giáo viên

* Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
* Một số tranh ảnh được phóng to, một số mẩu chuyện lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.
* Máy tính, máy chiếu , bài powerpoit

1. Học sinh

* SGK.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Hoạt động 1**: Khởi động  **a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b. Nội dung hoạt động:** HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên  Phần này đưa ra các hình ảnh liên quan đến các thế hệ máy tính điện tử tiêu biểu từ khi xuất hiện cho đến ngày nay, nhằm giới thiệu sự thay đổi, phát triển của các loại hình máy tính qua thời gian.  GV có thể sử dụng nội dung SGK để dẫn dắt, định hướng nhận thức của HS vào bài học, rằng *sự thay đổi của máy tính điện tử theo thời gian như vậy chính là lịch sử.*  GV lấy ví dụ gần gũi, sát thực với HS và đặt câu hỏi: *Sự thay đổi của các sự vật/hiện tượng theo thời gian đó được hiểu là gì?* Đó chính là quá trình hình thành và phát triển của mọi sự vật, hiện tượng và cũng là lịch sử của sự vật, hiện tượng đó. GV nêu ra vấn đề để định hướng nhận thức của HS: *Vậy* *lịch sử là gì? Vì sao phải học lịch sử?,...* để dẫn dắt vào bài mới. | **HĐ KHỞI ĐỘNG** |
| **Hoạt động 2: Lịch sử là gì?**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu được lịch sử là tất cả những gì đã xảy ra trong quá khứ và lịch sử là một môn khoa học nghiên cứu và phục dựng lại quá khứ. Môn Lịch sử là môn học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của xã hội loài người trên cơ sở những thành tựu của khoa học lịch sử.  **b. Nội dung:** HS thảo luận nhóm cặp đôi  - GV tiếp tục dẫn dắt: Sự thay đổi của các dạng máy tính hay một sự vật, hiện tượng qua thời gian như vậy chính là lịch sử hình thành và phát triển của sự vật, hiện tượng đó. Sự thay đổi đó diễn ra ở mọi nơi, mọi lúc.  - GV định hướng HS tiếp tục lấy thêm một số ví dụ khác trong tự nhiên và đời sống xã hội và cùng thảo luận để khắc sâu kiến thức. Từ đó, GV giải thích: *Lịch sử là gì?* Đó chính là những gì có thật đã xảy ra trong quá khứ và lịch sử xã hội loài người là những hoạt động của con người từ khi xuất hiện đến ngày nay. Môn Lịch sử mà các em được học chỉ nghiên cứu lịch sử loài người.   * GV có thể cho HS đọc một câu chuyện lịch sử hay xem một bức tranh (ảnh), sau đó cùng thảo luận để trả lời câu hỏi: *Đó có phải là lịch sử không?* (Đó chính là lịch sử được con người ghi chép hay chụp lại, tức là lịch sử được nhận thức). Và chính nhờ những câu chuyện hay hình ảnh đó mà lịch sử được lưu giữ lại, các nhà khoa học tiến hành sưu tập, nghiên cứu các tài liệu đó và phục dựng lại lịch sử một cách chân thực nhất. Đó là khoa học lịch sử.   GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Lịch sử là gì?**  - Lịch sử là tất cả những gì đã xảy ra trong quá khứ và lịch sử là một khoa học nghiên cứu về quá khứ của loài người.  - Môn học Lịch sử là môn học tìm hiểu về quá khứ của loài người trên cơ sở của khoa học lịch sử. |
| Mục 2. Vì sao phải học lịch sử?  **a. Mục tiêu:** HS nêu được vai trò của lịch sử và đặt ra yêu cầu phải hiểu rõ lịch sử dân tộc để hiểu biết vế nguồn gốc, truyền thống lịch sử nước nhà,...  **b. Nội dung:** GV sử dụng phương pháp vấn đáp.  - GV yêu cầu HS giới thiệu vắn tắt về gia đình mình (gồm mấy thế hệ, là những ai, những sự kiện đáng nhớ, truyền thống gia đình,...) và giải thích: biết được nguồn gốc, truyến thống gia đình thông qua ai, thông qua phương tiện nào và điều đó có tác dụng như thế nào,...  *Yêu cầu cần đạt:* HS hiểu được cội nguồn của bản thân, gia đình, dòng họ, tự hào vế truyền thống gia đình và xác định được trách nhiệm của mình để kế tục truyển thống đó,...  - GV hướng dẫn HS khai thác hai câu thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh được dẫn trong SGK để rút ra ý nghĩa của việc học lịch sử.  - Qua 2 câu thơ trên: Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn chúng ta trân trọng, học và hiểu về lịch sử nước nhà để:  + Biết được cội nguồn của tổ tiên, quê hương, đất nước.  + Biết và hiểu được quá trình lao động, dựng nước và giữ nước của cha ông. Từ đó, hình thành ở chúng ta lòng biết ơn tổ tiên; trân trọng những gì mình đang có; ý thức giữ gìn, phát huy những giá trị tốt đẹp mà cha ông để lại.  H; Vì sao phái học lịch sử?  *- GV mở rộng kiến thức:* Mỗi người đều có nguồn gốc xuất thân, đó là lịch sử của gia đình, dòng họ. Khi một dòng họ xây dựng nhà thờ tổ, lập gia phả,... đều phải nghiên cứu về cội nguồn xa xưa của dòng họ. Đây chính là lịch sử của dòng họ. Mở rộng ra, mỗi dân tộc đều có lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc mình. Như vậy, học lịch sử không phải là học những gì xa xôi mà học là để biết về chính quá khứ của dòng họ, làng xóm, dân tộc mình.  - GV khai thác thêm mục “Kết nối với ngày nay” bằng cách đặt câu hỏi cho HS thảo luận và trả lời: *Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của lời căn dặn của Bác Hồ? Tại sao Bác lại chọn địa điểm tại Đền Hùng để căn dặn các chiến sĩ? Lời căn dặn của Bác có ý nghĩa gì?...* GV kết luận:  - GV cho HS quan sát hai tác phẩm nghiên cứu lịch sử (một tác phẩm nghiên cứu lịch sử Việt Nam và một tác phẩm nghiên cứu lịch sử thế giới) và cho biết tác dụng của việc biên soạn hai tác phẩm đó. Trước khi HS trả lời, GV có thể giới thiệu qua tác giả, nội dung của hai tác phẩm đó, từ đó HS nêu được: Việc biên soạn hai tác phẩm của các nhà sử học chính là giúp chúng ta tìm hiểu về quá khứ, cội nguồn,... của dần tộc và nhân loại. Để từ đó, chúng ta đúc kết những bài học kinh nghiệm về sự thành công và thất bại của quá khứ để phục vụ hiện tại và xây dựng tương lai. Từ việc đặt câu hỏi trên đề HS trả lời và đó cũng chính là câu trả lời cho câu hỏi: Vỉ *sao phải học lịch sử?* GV có thể chốt lại kiến thức cho HS hiểu và ghi nhớ.  ? Chia sẻ với các bạn các hình thức học lịch sử mà em biết; cách học lịch sử nào giúp em thấy hứng thú và đạt hiệu quả tốt nhất.  - Một số hình thức học lịch sử:  + Học qua sơ đồ tư duy, Infographic  + Tìm hiểu lịch sử thông qua: phim ảnh đề tài về lịch sử; tiểu thuyết lịch sử; âm nhạc; phim tài liệu…  + Học qua hoạt động tham quan/ trải nghiệm thực tế…  - Học sinh chia sẻ về phương pháp học tập mà HS thấy hứng thú và hiệu quả… | **2. Vì sao phải học lịch sử?**  - Học lịch sử để hiểu biết về cội nguồn của bản thân, gia đình, dòng họ, dân tộc, và rộng hơn là của cả loài người;  - Học lịch sử giúp đúc kết những bài học kinh nghiệm của quá khứ để phục vụ hiện tại và tương lai. |
| GV mở rộng ( Kết nối với ngày nay): Trước khi tiến về tiếp quản Thủ đô, Bác Hồ đã về thăm Đến Hùng. Tại Đền Giếng, trong Khu di tích Đền Hùng - nơi thờ tự các Vua Hùng, sáng 19 - 9 - 1954, Bác Hồ đã nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ thuộc Đại đoàn quân Tiên Phong. Chỉ tay lên đền, Bác hỏi: *“Các chú có biết đây là nơi nào không? Đây chính là đền thờ Vua Hùng, tổ tiên chúng ta, người sáng lập nước ta. Bác cháu ta gặp nhau ở đây là rất có ỷ nghĩa. Ngày xưa, các Vua Hùng dựng nước, nay Bác cháu ta là những người giành lại đất nước”.* Chính tại nơi đây, Bác Hồ đã có câu nói bất hủ: *“Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”.* Lời dạy của Bác không chỉ giúp ta thấy được truyền thống dựng nước và giữ nước của ông cha ta từ xưa tới nay mà còn nói lên vai trò của Sử học: Chính nhờ Sử học đã phục dựng lại quá trình lập nước thời các Vua Hùng để ngày nay chúng ta tiếp nối truyền thống đó. |  |

**\* Củng cố:**

*Thực hiện theo yêu cầu SGK*

**\* Hướng dẫn học:**

- Bài cũ: Học bài theo vở ghi kết hợp tài liệu.

- Bài mới:

+ Đọc trước Bài 2 (Tài liệu - T.11)

-----------------\*\*\*\*\*&\*\*\*\*\*---------------

Ngày soạn: 11/9/2024

Ngày giảng: 6A,B: 18/9/2024

TIẾT 2 - BÀI 2

DỰA VÀO ĐÂU ĐỂ BIẾT VÀ PHỤC DỰNG LẠI LỊCH SỬ?

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết).

2. Năng lực

\* Năng lực riêng/ đặc thù: Tái hiện kiến thức lịch sử, nhận xét, phân tích.

- Năng lực tìm hiểu lịch sử:

+ Phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu(tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết).

+ Khai thác một số kênh hình trong bài học.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Nhận xét được ưu nhược của mỗi loại tư liệu lịch sử

\* Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất

- Giáo dục lòng yêu nước: biết gốc tích tổ tiên, quê hương để từ đó bồi đắp thêm lòng yêu nước. Có thái độ đúng đắn khi tham quan di tích lịch sử, Bảo Tàng

- Giáo dục tinh thần trách nhiệm: biết giữ gìn và bảo tồn các di sản văn hóa.

- Giáo dục tính chăm chỉ: tìm hiểu và thu thập các thông tin, hình ảnh trong bài học

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. Giáo viên

* Giáo án biên soạn theo định hướng phát triền năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
* Một số tư liệu hiện vật, tranh ảnh được phóng to hoặc để trình chiếu, một số mẩu chuyện lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

1. Học sinh

* SGK.
* Tìm hiểu trước một số truyền thuyết, câu chuyện về lịch sử và di tích lịch sử ở địa phương.
* Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| Hoạt động 1: Khởi động  **a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b. Nội dung:** HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên  GV sử dụng câu hỏi khai thác hình ảnh trong SGK để hỏi HS về những hiểu biết của các em về hiện vật, về những điều các em cảm nhận, suy luận được thông qua quan sát hình ảnh (trong hình là mặt trống đồng Ngọc Lũ - một hiện vật tiêu biểu của nền văn minh Đông Sơn nổi tiếng của Việt Nam. Hoa văn trên mặt trống mô tả phần nào đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Việt cổ. Hình ảnh giúp chúng ta có những suy đoán vế đời sống vật chất, tinh thần của người xưa. Đây là những tư liệu quý để nghiên cứu về quá khứ của người Việt cổ cũng như nền văn minh Việt cổ,...).  HS có thể trả lời đúng, hoặc đúng một phần, hoặc không đúng những câu hỏi mà GV nêu ra, điều đó không quan trọng.  Trên cơ sở đó, GV dẫn dắt HS vào bài học mới: Đó chính là *nguồn sử liệu, mả dựa vào đó các nhà sử học biết và phục dựng lại lịch sử.* |  |
| **Hoạt động 2: Tư liệu hiện vật**  **a. Mục tiêu:** *HS nêu được tư liệu hiện vật là những di tích, đồ vật,... còn lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất cũng như nêu được ý nghĩa của loại tư liệu này.*  **b. Nội dung:**   * GV cho HS quan sát một số tư liệu hiện vật đã chuẩn bị trước hoặc hình 2, 3 trong SGK; định hướng HS nhận xét: *Điểm chung của những tư liệu đó là gì?* (GV có thể đặt những câu hỏi gợi ý: *Hiện vật tìm thấy ở đâu, có điểm gì đáng chú ý?,...).* Trên cơ sở đó rút ra khái niệm: * HS hoạt động cá nhân và thực hiện yêu cầu: *Kể thêm một số tư liệu hiện vật mà em biết.* * *GV mở rộng phân tích thêm để HS thấy được những ưu điểm, nhược điếm của tư liệu hiện vật thông qua phân tích một ví dụ cụ thể (ngói úp trang trí đôi chim phượng bằng đất nung cho thấy một cách trực quan những hoa văn tinh xảo được khắc trên đó, chứng tỏ trình độ kĩ thuật đã phát triển, đời sống tinh thần phong phú của người xưa,... nhưng đó chỉ là hiện vật “câm” và thường không còn nguyên vẹn và đầy đủ,...).*   - GV giao nhiệm vụ học tập cho HS…  - GV hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ học tập…  *-* Đại diện cặp đôi báo cáo, chia sẻ.  - GV nhận xét, chốt KT | **1. Tư liệu hiện vật**  - Những di tích hoặc đồ vật của người xưa còn lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất được gọi chung là những *tư liệu hiện vật* |
| **Hoạt động 3: Tư liệu chữ viết**  **a. Mục tiêu:** HS rút ra được khái niệm và ý nghĩa của tư liệu chữ viết  **b. Nội dung:** GV sử dụng kênh hình, Hs thảo luận nhóm  - GV cho HS đọc đoạn tư liệu *Di chúc của Hồ Chí Minh,* thảo luận cặp đôi về câu hỏi: *Đoạn tư liệu trên cho em biết thông tin gì?*  - GV nhấn mạnh: Từ khi có chữ viết, con người biết ghi chép các sự vật, hiện tượng,... thành những câu chuyện hay những bộ sử đồ sộ. Chữ có thể được khắc trên xương, mai rùa, bia đá, chuông đổng, viết trên đất sét, lá cây, vải,... và sau này là in trên giấy, từ đó đặt câu hỏi cho HS: *Em hiểu thế nào là tư liệu chữ viết? Vì sao bia Tiến sĩ ở Văn Miếu (Hà Nội) được xem là tư liệu chữ viết?*  + HS đọc thông tin và qua ví dụ cụ thể có thể trả lời được: Tư liệu chữ viết là những bản ghi, tài liệu chép tay hay sách được in, khắc chữ; ghi chép tương đối đầy đủ về đời sống con người.  *+ Hình 4. Những tấm bia ghi tên những người đỗ Tiến sĩ thời xưa ở Văn Miếu (Hà Nội)* được xem là tư liệu chữ viết vì: trên bia có ghi chép (một cách khách quan) tên của những người đỗ Tiến sĩ trong các khoa thi từ thời Lê sơ đến thời Lê trung hưng (1442 - 1779). Qua đó, các nhà sử học biết được những thông tin quan trọng về các vị tiến sĩ của nước nhà cũng như vê' nền giáo dục nước ta thời kì đó.  - HS nhận xét về ưu điểm (cho biết khá đầy đủ), nhược điểm (chịu ảnh hưởng bởi ý thức chủ quan của người viết) của loại tư liệu chữ viết.  - Xác định được tư liệu chữ viết là bản ghi, tài liệu chép tay hay được in khắc.  - GV đưa ra yêu cầu  - HS thảo luận và chia sẻ  - GV nhận xét, chốt kt | 2. **Tư liệu chữ viết**  - Tư liệu chữ viết là những bản ghi, tài liệu chép tay hay sách được in, khắc.  - Từ đó, mọi sự việc trong đời sống hay những suy nghĩ, tư tưởng,... của con người có thể được ghi chép lại và lưu giữ cho muôn đời sau. |
| **Hoạt động 4: Tư liệu truyền miệng**  **a. Mục tiêu:** *HS hiểu được tư liệu truyền miệng là gì và nêu được một số ví dụ về loại tư liệu này.*  **b. Nội dung:** HS hoạt động nhóm  - GV đặt câu hỏi: *Hãy kể một số truyền thuyết, truyện cổ tích mà em đã từng được nghe hoặc biết.* *Theo em, thế nào là tư liệu truyền miệng?*  - Từ đó, GV đặt câu hỏi: *Hình 5 trong SGK giúp em liên tưởng đến truyền thuyết nào trong dân gian?*  - GV chia lớp thành các nhóm: chọn 1 tác phẩm là tư liệu truyền miệng và chỉ ra các yếu tố mang tính lịch sử thông qua mỗi truyền thuyết đó.  - GV giao nhiệm vụ học tập cho HS  - GV hỗ trợ HS thực hiện nhiệm vụ học tập  *-* Đại diện nhóm báo cáo, chia sẻ.  - GV nhận xét, chốt KT | **3. Tư liệu truyền miệng**  - Tư liệu truyền miệng là những câu chuyện dân gian được kể truyền miệng từ đời này qua đời khác (có thể là truyện cổ tích, thần thoại, ngụ ngôn hay những ca dao, hò vè, câu đối,... |
| **Hoạt động 5: Tư liệu gốc**  **a. Mục tiêu:** HS phân biệt được tư liệu gốc, tư liệu chữ viết, tư liệu hiện vật và tư liệu truyền miệng; đổng thời hiểu được tư liệu gốc là những tư liệu cung cấp những thông tin đầu tiên và trực tiếp về một sự kiện nào đó.  **b. Nội dung:** GV khai thác chính các tư liệu chữ viết, hình ảnh đã được sử dụng ở các mục trên (thuộc tư liệu gốc). HS hoạt động cá nhân  - Sau khi tổ chức cho HS tìm hiểu về ba loại tư liệu trên, GV đặt câu hỏi cho HS thảo luận: *Em hiểu thế nào là tư liệu gốc? Nêu ví dụ cụ thể.*  - GV chốt lại: Cả ba loại tư liệu trên đểu có những nguồn gốc, xuất xứ khác nhau. Có loại được tạo nên bởi chính những người tham gia hoặc chứng kiến sự kiện, biến cố đã xảy ra, hay là sản phẩm của chính thời kì lịch sử đó - đó là *tư liệu gốc.* Những tài liệu được biên soạn lại dựa trên các tư liệu gốc thì được gọi là những *tư liệu phái sinh.* Tư liệu gốc bao giờ cũng có giá trị, đáng tin cậy hơn tư liệu phái sinh. | **4. Tư liệu gốc**  **-** Tư liệu gốc là những tư liệu cung cấp những thông tin đầu tiên và trực tiếp về một sự kiện hay biến cố tại thời kì lịch sử nào đó.  - Tư liệu gốc cung cấp những thông tin chính xác và đáng tin cậy. |

**\* Củng cố:**

H: Qua tiết học, em biết được những loại tư liệu lịch sử nào?

- Thực hiện yêu cầu trong SGK.

**\* Hướng dẫn học:**

- Học theo vở ghi, kết hợp tài liệu

- Chuẩn bị Mục 1 – Bài 3: Thời gian trong lịch sử?

----------------------------------------------------